

KẾ HOẠCH DẠY HỌC
MÔN HỌC: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP; KHỐI LỚP 7
Năm học 2026 - 2027

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 8; Số học sinh: 295. Trong đó tại điểm chính 6 lớp với 210 học sinh, tại phân hiệu có 2 lớp với 85 học sinh.

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 08; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: 08; Trên đại học:.....

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên¹: Tốt: 06, GV mới ra trường: 02; Khá:.....;

Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị/học liệu dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Thiết bị: Máy tính, máy chiếu, Loa, tăng âm, Mic ...	1 bộ	Thực hiện trò chơi, cuộc thi, Hội thi. Tổ chức các HĐ toàn trường, theo khối. Thực hiện các HĐ trải nghiệm tại trường.	
2	Học liệu: Tranh/ảnh/video, tư liệu; Phiếu phục vụ hđ học tập, thu thập thông tin, giấy A4, bút dạ, nam châm, băng keo dính...		Các chủ đề/hoạt động tương ứng	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Tiền sảnh, sân trường, hội trường		Dạy các tiết hoạt động trải nghiệm ngoài phạm vi lớp	
2	Phòng đồ dùng dạy học		Lưu giữ đồ dùng dạy học	
3	Phòng bộ môn		Dạy các tiết Nghệ thuật	

II. Kế hoạch dạy học²

1. Phân phối chương trình

Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Tiết	Cấu trúc	Hoạt động
Chủ đề 1 Em với nhà trường (09 tiết)	- Phát triển được mối quan hệ hoà đồng với bạn bè, thầy cô và hài lòng về các mối quan hệ này. - Hợp tác được với bạn bè, thầy cô để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.	Tiết 1,2,3 (Quy mô theo khối)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/Khám phá - Kết nối - NLS: 1.1TC1a 2.2TC1a	Hoạt động 1. Tìm hiểu cách phát triển mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn Hoạt động 2. Tìm hiểu cách hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ chung, giải quyết những vấn đề nảy sinh. Hoạt động 3. Tìm hiểu truyền thống trường em.
	- Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường. - Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên	Tiết 4,5 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 4. Rèn luyện để phát triển mối quan hệ hoà đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn. Hoạt động 5. Thiết kế sản phẩm giới thiệu về truyền thống trường em. Hoạt động 6. Rèn luyện bản thân để góp phần phát huy truyền thống nhà trường.
		Tiết 6,7,8,9 (Quy mô khối)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	Hoạt động 7. Xây dựng được tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” và cam kết thực hiện các tiêu chí đã xây dựng. Hoạt động 8. Trình bày sản phẩm giới thiệu về truyền thống nhà trường. Hoạt động 9. Lập kế hoạch tham gia một số hoạt động về học tập, văn nghệ, thể dục - thể thao của em trong năm học này.

	Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.			Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có kết quả nổi bật trong trường về học tập, văn nghệ, thể dục – thể thao. Đánh giá chủ đề 1
Chủ đề 2: Khám phá bản thân (12 tiết)	- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống. - Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.	Tiết 10,11,12 (Quy mô theo khối)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/Khám phá - Kết nối	Hoạt động 1. Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. Hoạt động 2. Tìm hiểu nhận xét của các bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. Hoạt động 3. Cách thức xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. Hoạt động 4. Tìm hiểu biểu hiện của kiểm soát cảm xúc. Hoạt động 5. Tìm hiểu về cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực.
		Tiết 13,14,15 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 6. Xây dựng kế hoạch tự hoàn thiện bản thân. Hoạt động 7. Rèn luyện theo kế hoạch tự hoàn thiện bản thân.
		Tiết 16,17,18 (Quy mô theo lớp)	3. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 8. Rèn luyện kỹ năng giải tỏa cảm xúc tiêu cực. Hoạt động 9. Vận dụng kỹ năng kiểm soát cảm xúc.
		Tiết 19,20,21 (Quy mô theo lớp)	4. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	Hoạt động 10. Chia sẻ kết quả rèn luyện tự hoàn thiện của bản thân. Hoạt động 11. Trình bày kết quả kế hoạch rèn luyện bản thân. Hoạt động 12. Thảo luận nhóm về các kỹ năng kiểm soát cảm xúc của bản thân với các tình huống hay gặp. Đánh giá chủ đề 2

Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân (15 tiết)	- Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể. - Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết tự bảo vệ trong các tình huống đó.	Tiết 22,23 (Quy mô lớp)		Đánh giá giữa học kì I (60 phút)
		Tuần 9 Tiết 24,25,26, 27 (Quy mô theo khối)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/Khám phá - Kết nối	Hoạt động 1: Tìm hiểu và chia sẻ về cách thức vượt qua khó khăn. Hoạt động 2: Chia sẻ về những tình huống nguy hiểm trong cuộc sống. Hoạt động 3: Xác định cách thức bảo vệ trong một số tình huống nguy hiểm.
		Tiết 28,29,30 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 4: Lập và thực hiện kế hoạch vượt qua khó khăn. Hoạt động 5: Suu tầm tấm gương vượt khó và bài học kinh nghiệm cho bản thân.
		Tiết 31,32,33 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng (tt)	Hoạt động 6: Rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm. Hoạt động 7: Thiết kế và giới thiệu sản phẩm về việc tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm
		Tiết 34,35,36 (Quy mô khối)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	Hoạt động 8: Chia sẻ kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân. Hoạt động 9: Đánh giá cách ứng phó với khó khăn, tình huống nguy hiểm trong quá trình học tập và cuộc sống. Đánh giá chủ đề 3
Chủ đề 4: Rèn	- Thể hiện được thói quen ngăn	Tiết 37,38,39	1. Tìm hiểu nội dung, phương	Hoạt động 1: Chia sẻ về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

luyện bản thân (15 tiết)	nắp, gọn gang, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường. - Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc. - Biết kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền. - Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.	(Quy mô theo khối)	pháp, hình thức trải nghiệm/Khám phá - Kết nối	Hoạt động 2: Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. Hoạt động 3: Tìm hiểu về việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.
		Tiết 40,41,42 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 4: Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gang, sạch sẽ. Hoạt động 5: Thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gang, sạch sẽ. Hoạt động 6: Xây dựng kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. Hoạt động 7: Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.
		Tiết 43,44 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng (tt)	Hoạt động 8: Rèn luyện kỹ năng kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền. Hoạt động 9: Lập kế hoạch chi tiêu cho sự kiện gia đình.
		Tiết 45,46,47, 48,49 (Quy mô khối)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá - NLS: 2.1TC1a 3.1TC1a	Hoạt động 10: Chia sẻ kinh nghiệm hình thành thói quen gọn gàng, ngăn nắp. Hoạt động 11: Thảo luận nhóm “Tổ chức một sự kiện của gia đình”. Đánh giá chủ đề 4
		Tiết 50,51 (Quy mô theo lớp)		Đánh giá cuối HKI (60 phút)
Chủ đề 5: Em với gia	- Bước đầu có kỹ năng chăm sóc	Tiết 52,53,54	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức	Hoạt động 1: Chia sẻ về kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.

đình (9 tiết)	người thân khi bị mệt, ốm. - Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình. - Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.	(Quy mô theo khối)	trải nghiệm/Khám phá - Kết nối	Hoạt động 2: Xác định việc nên, không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm. Hoạt động 3: Tìm hiểu về kế hoạch lao động tại gia đình. Hoạt động 4: Tìm hiểu về sự lắng nghe tích cực ý kiến của người thân trong gia đình.
		Tiết 55,56,57 (Quy mô khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 5: Sắm vai thể hiện kỹ năng chăm sóc người thân. Hoạt động 6: Vận dụng kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm. Hoạt động 7: Xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình của em. Hoạt động 8: Thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình. Hoạt động 9: Sắm vai thể hiện cách lắng nghe tích cực. Hoạt động 10: Rèn luyện kỹ năng lắng nghe tích cực trong gia đình.
		Tiết 58,59,60 (Quy mô theo khối)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	Hoạt động 11: Chia sẻ với gia đình về cách chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm. Hoạt động 12: Trình bày sản phẩm nhóm: thiệp, video về gia đình Đánh giá chủ đề 5
Chủ đề 6: Em với cộng đồng (12 tiết)	- Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng. - Tôn trọng sự khác biệt giữa	Tiết 61,62 (Quy mô theo khối)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/Khám phá - Kết nối - NLS: 1.1TC1a	Hoạt động 1: Nhận diện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt. Hoạt động 2: Tìm hiểu những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt. Hoạt động 3: Chia sẻ về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. Hoạt động 4: Chia sẻ về những truyền thống tự hào của địa phương em.

	mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.	Tiết 63,64,65 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 5: Sắm vai thể hiện cách ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt. Hoạt động 6: Thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt của người khác. Hoạt động 7: Tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.
	- Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo, và vận động người thân, bạn bè tham gia.	Tiết 66,67,68 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 8: Vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. Hoạt động 9: Thiết kế sản phẩm giới thiệu truyền thống tự hào của địa phương.
	- Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.	Tiết 69,70,71, 72 (Quy mô theo khối)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	Hoạt động 10: Trình bày poster, báo cáo kết quả hoạt động thực hiện kế hoạch thiện nguyện, nhân đạo. Hoạt động 11: Chia sẻ, thảo luận một truyền thống của địa phương. Đánh giá chủ đề 6
Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường (12 tiết)	- Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.	Tiết 73,74,75 (Quy mô theo khối)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/Khám phá - Kết nối	Hoạt động 1: Chia sẻ thu hoạch của bản thân sau khi đi tham quan cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. Hoạt động 2. Tìm hiểu về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và biện pháp giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
	- Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại	Tiết 76,77,78 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng - NLS: 1.1TC1b 2.1TC1b	Hoạt động 3: Thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. Hoạt động 4: Thực hiện các quy định về bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, di tích, danh lam thắng cảnh. Hoạt động 5: Xây dựng kế hoạch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính. Hoạt động 6: Thực hiện chiến dịch truyền thông theo kế hoạch đã xây dựng.

	những nơi đến tham quan. - Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất. - Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.	Tiết 79,80 (Quy mô theo lớp)		Đánh giá giữa kì II (60 phút)
		Tiết 81,82,83,84 (Quy mô theo khối)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	Hoạt động 10: Tổ chức sự kiện quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương. Hoạt động 12: Phản hồi kết quả hoạt động truyền thông quảng bá về bảo vệ môi trường thiên nhiên và giảm thiểu hiệu ứng nhà kính. Đánh giá chủ đề 7
Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp (12 tiết)	- Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương. - Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương. - Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các	Tiết 85,86,87,88 (Quy mô theo khối)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/Khám phá - Kết nối	Hoạt động 1: Chia sẻ, tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương. Hoạt động 2: Tìm hiểu đặc trưng của một số nghề hiện có ở địa phương.
		Tiết 89,90,91 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 3: Thực hiện kế hoạch dự án và báo cáo kết quả tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương.
		Tiết 92,93,94 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 4: Trải nghiệm nghề ở địa phương.

	nghề ở địa phương. - Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm một số nghề ở địa phương.	Tiết 95,96,97 (Quy mô theo khối)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	Hoạt động 5: Đánh giá những phẩm chất, năng lực của bản thân liên quan đến nghề mình quan tâm và đề xuất biện pháp rèn luyện Hoạt động 6: Rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề em quan tâm thông qua trình bày sản phẩm nhóm: “Nghề em yêu thích”.
Chủ đề 9: Hiểu bản thân – chọn đúng nghề (9 tiết)	- Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương. - Rèn luyện, hình thành và phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp, giao tiếp và hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch.	Tiết 98,99,100 (Quy mô theo khối)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/Khám phá - Kết nối	Hoạt động 1: Khám phá một số phẩm chất, năng lực có liên quan đến hoạt động nghề nghiệp của bản thân. Hoạt động 2: Đánh giá sự phù hợp giữa những phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của một số nghề ở địa phương.
		Tiết 101,102 (Quy mô theo lớp)		Đánh giá cuối HKII (60 phút)
		Tiết 103,104,105 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	Hoạt động 3: Rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu của nghề em quan tâm ở địa phương.
			3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	Hoạt động 4: Tự đánh giá hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất, năng lực cần có của người lao động. Hoạt động 5: Chia sẻ cách rèn luyện để phát triển bản thân.

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Lớp	Đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
-----	----------	------------------	------------------	------------------------	------------------

6	Giữa Học kì 1	Tuần 9	Tuần 10	- Giới thiệu được đức tính đặc trưng và sở thích, khả năng của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động; + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (Slide trình chiếu kết hợp bài viết ngắn từ 5-10 câu). - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.
	Cuối Học kì 1	Tuần 17	Tuần 17	- Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai; biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động; + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (Sản phẩm trình bày trên giấy A0; HS có thể trình bày đáp án bằng sơ đồ tư duy, bảng biểu hoặc bài viết ngắn từ 5-10 câu). - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.
	Giữa Học kì 2	Tuần 26	Tuần 27	- Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên. - Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động;	- Đánh giá, phân tích nội dung tiểu phẩm của học sinh; - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.

				+ HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	
	Cuối Học kì 2	Tuần 34	Tuần 34	- Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao động của một nghề truyền thống ở địa phương nơi em sinh sống. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động; + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (bài trình chiếu) - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.
7	Giữa Học kì 1	Tuần 9	Tuần 10	- Thiết lập được các mối quan hệ với bạn, thầy cô và biết gìn giữ tình bạn, tình thầy trò. Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động; + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (tiểu phẩm sắm vai) - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.

	Cuối Học kì 1	Tuần 17	Tuần 17	- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch chia sẻ với bạn bè về những khó khăn thường gặp khi tham gia các hoạt động của lớp cũng như các biện pháp khắc phục, vượt qua. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động; + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (video) - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.
	Giữa Học kì 2	Tuần 26	Tuần 27	- Biết xây dựng tình huống, kịch bản sắm vai thể hiện kỹ năng lắng nghe tích cực. - Thể hiện được hành vi lắng nghe: chú ý, phản hồi, đặt câu hỏi, ghi nhận ý kiến người khác. - Có thái độ hợp tác, trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.	- Quan sát trực tiếp khi HS thực hiện sắm vai. - Đánh giá sản phẩm kịch bản nhóm. - Tự đánh giá và đánh giá chéo trong nhóm.
	Cuối Học kì 2	Tuần 34	Tuần 34	- Nhận biết được đặc điểm, yêu cầu, vai trò của một số nghề nghiệp phổ biến trong xã hội. - Hiểu được mối liên hệ giữa sở thích, năng lực bản thân với định hướng nghề nghiệp trong tương lai.	- Đánh giá sản phẩm học tập: Báo cáo, sơ đồ nghề nghiệp, poster hoặc thuyết trình. - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác. - Tự đánh giá và đánh giá chéo: Học sinh tự nhận xét và góp ý cho bạn.

				- Rèn luyện kỹ năng thu thập thông tin, phân tích, lựa chọn nghề nghiệp phù hợp. - Biết trình bày ý tưởng, suy nghĩ cá nhân bằng hình thức thuyết trình/viết báo cáo. - Kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp. con đường tiếp theo sau trung học cơ sở – Ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc sau trung học cơ sở.	
8	Giữa Học kì 1	60 phút	Tuần 9	- Xây dựng và thực hiện được 01 Poster (slide) hình ảnh, thông điệp về lớp học không có bắt nạt. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động. + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Phương pháp phân tích sản phẩm của học sinh: Poster (hoặc slide) truyền thông của học sinh nhằm nâng cao nhận thức về phòng, tránh, bắt nạt học đường.
	Cuối Học kì 1	60 phút	Tuần 17	- Xây dựng và thực hiện được 01 Poster (Slide) (slide), tình huống kế hoạch kinh doanh của bản thân. - Quá trình tham gia thực hiện của HS:	- Phương pháp phân tích sản phẩm của học sinh: Poster (hoặc slide) Kế hoạch kinh doanh nhằm thực hiện ý tưởng kinh doanh. - Phương pháp quan sát.

				+ HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động. + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	
	Giữa Học kì 2	60phút	Tuần 24	- Xây dựng và thực hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động; + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (Poster) - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.
	Cuối Học kì 2	60 phút	Tuần 34	- Nêu được việc làm đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động; + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (Slide giới thiệu nghề nghiệp) - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.
9	Giữa Học kì 1	60 phút	Tuần 9	- Thực hiện được một số việc tự chăm sóc bản thân phù hợp với lứa tuổi. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: Sự tự giác, tích	Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (Poster)

				cực, trung thực khi thực hiện	
	Cuối Học kì 1	60 phút	Tuần 17	Xây dựng và thực hiện kế hoạch ngân sách cá nhân hợp lí, trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động; + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (Bảng thu chi) - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.
	Giữa Học kì 2	60 phút	Tuần 26	- Lập được kế hoạch sản xuất video giới thiệu một danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu. - Tạo được video clip dài $\leq$ 5 phút, có nội dung rõ ràng, hấp dẫn, hình thức sáng tạo, truyền tải thông điệp tích cực. - Tham gia đầy đủ, hợp tác và có tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện.	- Đánh giá sản phẩm video. - Quan sát quá trình thực hiện. - Tự đánh giá và đánh giá chéo trong nhóm.
	Cuối Học kì 2	60 phút	Tuần 34	- Kể tên được những nghề mà bản thân quan tâm.	- Đánh giá, phân tích sản phẩm (slide trình bày nghề nghiệp)

			- Nêu được hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động của nghề. - Nêu được những phẩm chất, năng lực cần có của người làm nghề. - Quá trình tham gia: + Học sinh tích cực, chủ động tìm hiểu, thảo luận, chia sẻ ý kiến. + Hợp tác, phối hợp tốt trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.	- Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.
--	--	--	--	--

III. Các nội dung khác (nếu có)

Xây dựng các bộ đề kiểm tra giữa kì, cuối kì.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chung Thị Thanh Ngọc

Tiên Phước, ngày 01 tháng 9 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Túy Lan